

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN
Số:**3423** /TCHQ-TXNK

V/v phân loại và xử lý thuế
đối với các mặt hàng hương cà phê

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2018

Kính gửi: Công ty TNHH Nestlé Việt Nam
(Địa chỉ: Tầng 5 tòa nhà Empress Tower, số 138-142 phố Hai Bà Trưng, quận 1, TP. Hồ Chí Minh)

Tổng cục Hải quan nhận được công văn số 090/CV/2016 ngày 08/4/2016 của Công ty TNHH Nestlé Việt Nam kiến nghị về mã số HS của các mặt hàng hương cà phê và công văn số 123/NVL/SC/2018 ngày 18/4/2018 của Công ty bổ sung thông tin về các mặt hàng nêu trên. Về việc này, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa; phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; căn cứ Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 65/2017/TT-BTC ngày 27/6/2017 của Bộ Tài chính.

Tham khảo chú giải chi tiết nhóm 33.02, ý kiến của Ban thư ký WCO, Tổng cục Hải quan hướng dẫn cụ thể như sau:

1. Về việc phân loại các mặt hàng hương cà phê:

Mặt hàng hương cà phê Coffee Flavour 592054 TP 0504 thành phần gồm: Các chất hương ~ 0.7% theo khối lượng gồm: 1,2,3-Propanetriol 1,2- diacetate; 3-Furancarboxaldehyde (theo tài liệu của nhà sản xuất, có các chất thơm có nguồn gốc từ tự nhiên và tổng hợp); Maltodextrin ~ 93%. Cafein ~ 3,9%

Mặt hàng hương cà phê QF19690 Pure Delivery coffee flavouring có thành phần gồm: Các cấu tử mang hương ~ 0,60%: Triacetin, Acetoin... (theo tài liệu của nhà sản xuất, có các chất thơm có nguồn gốc từ tự nhiên và tổng hợp); tổng hydratcarbon ~ 90% trong đó Đường sacaroza ~7,8%; chất béo ~ 5,4%; cafein ~0,008%.

Mặt hàng hương cà phê QL80881 Pure Delivery Coffee Flavour AP có thành phần gồm hỗn hợp các chất thơm của tinh dầu cà phê (theo tài liệu của nhà sản xuất, có các chất thơm có nguồn gốc từ tự nhiên và tổng hợp); hàm lượng caphein: ~ 0.14%, hàm lượng cà phê từ 1-5%; hàm lượng đường: lactose 37%; sacharose 6.1%.

thuộc nhóm 33.02 “*Hỗn hợp các chất thơm và các hỗn hợp (kể cả dung dịch có cồn) với thành phần chủ yếu gồm một hoặc nhiều các chất thơm này, dùng làm nguyên liệu thô trong công nghiệp; các chế phẩm khác làm từ các chất thơm, dùng cho sản xuất đồ uống.*”, phân nhóm 3302.10 “- Loại dùng trong công nghiệp thực phẩm hoặc đồ uống:”, mã số 3302.10.90 “- - Loại khác” tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.

2. Về việc xử lý thuế:

Để không gây xáo trộn hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, nếu công ty đã kê khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định thì không xử lý lại đối với các trường hợp đã phân loại và khai báo trước đây.

Tổng cục Hải quan thông báo để Công ty TNHH Nestlé Việt Nam biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục KDHQ (để phối hợp);
- Lưu: VT, TXNK, PL-D.Linh (3b).

KT.TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Dương Thái